

Số: 804 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2018.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBDT ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020 (Giai đoạn I);

Căn cứ Quyết định 2175/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2015 - 2020;

Xét Tờ trình số 101/TTr-BDT ngày 20/4/2018 của Ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

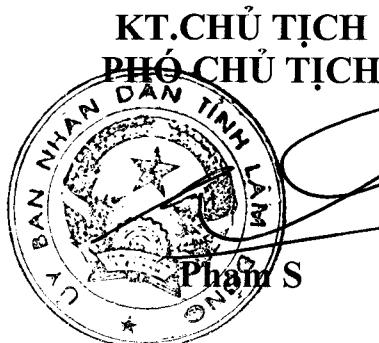
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2018.

Điều 2. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. *✓/PV*

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH1, TC.



Phạm S

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng năm 2018.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình;

- Tạo sự đồng thuận trong xã hội nhằm ngăn chặn và giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng DTTS trên toàn địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Yêu cầu:

- Nội dung thực hiện phải phù hợp với tình hình thực tế trong từng vùng đồng bào DTTS và kinh phí được phân bổ năm 2018; trong đó, ưu tiên triển khai thực hiện tại các xã có tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống chiếm tỷ lệ cao.

- Sơ kết, tổng kết đánh tình hình và giá kết quả thực hiện 04 mô hình điểm để có rút kinh nghiệm và nhân rộng trong năm 2019.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Khảo sát, điều tra, thu thập thông tin:

- Điều tra, khảo sát, thu thập, thông tin tại 27 xã và tổng hợp số liệu liên quan về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2015 - 2017.

- Nghiên cứu, soạn thảo bộ hồ sơ quản lý theo dữ liệu diễn biến và kết quả thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2015 - 2025 theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 498) và quy định có liên quan theo niên độ hàng năm, từ cấp xã đến tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân và tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động trong học sinh từ trung học cơ sở trở lên, nhân dân và cán bộ, công chức về quy định của pháp luật và ảnh hưởng của

tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối với sức khỏe, kinh tế gia đình và xã hội; tại các trường học, tại các thôn, buôn thuộc các xã đã được điều tra, khảo sát có tỷ lệ cao về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Phạm vi thực hiện: Tại 15 xã có tỷ lệ đồng bào DTTS có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

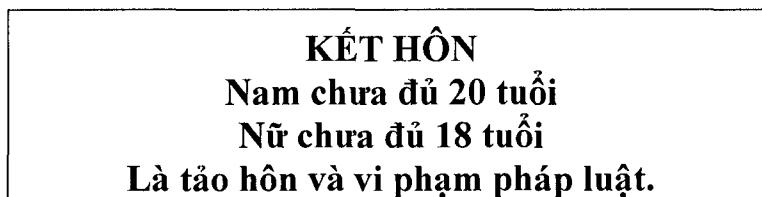
3. Tổ chức biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình:

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp Đài PTTH Lâm Đồng xây dựng phóng sự tuyên truyền trên sóng truyền hình về quy định của pháp luật liên quan đến hôn nhân gia đình và tác hại, hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS; cấp phát tài liệu (được lưu trong đĩa DVD) có nội dung phỏng sự cho các xã có đồng bào DTTS sinh sống để thực hiện tuyên truyền.

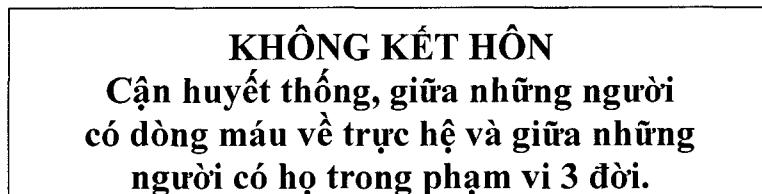
- Tái bản và cấp phát để tuyên truyền theo nội dung đã được biên soạn và cấp phép trong năm 2017, số lượng 24.000 tờ rơi tương ứng với khoảng 20.000 hộ đồng bào DTTS.

- Lắp đặt thêm 15 pa nô tuyên truyền tại 15 xã có tỷ lệ đồng bào DTTS sinh sống và có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao, nâng tổng số pa nô được lắp đặt là 18 bộ/18 xã (trong đó: năm 2017: 03 pa nô/03 xã), với nội dung:

(1)



(2)



- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2018.

4. Xây dựng mô hình điểm:

a) Tiếp tục thực hiện Văn bản số 834/UBDT-DTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Đề án 498, bao gồm: Khảo sát, xây dựng 02 mô hình điểm tại xã Đồng Nai Thượng, huyện Cát Tiên và Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Lâm Đồng; tiếp tục triển khai thực hiện 02 mô hình đã xây dựng trong năm 2017 tại xã Đa Quyn, huyện Đức Trọng và Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Dân tộc nội trú liên huyện phía Nam.

- *Mô hình 1*: Sử dụng lực lượng học sinh của Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Dân tộc nội trú liên huyện phía Nam¹ làm tuyên truyền viên cho các địa bàn các huyện: Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, Bảo Lâm và thành phố Bảo Lộc;

- *Mô hình 2*: Thực hiện tại Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Lâm Đồng, bình quân hàng năm có khoảng 400 học sinh DTTS học tập;

- *Mô hình 3*: Thực hiện tại xã Đa Quyn, huyện Đức Trọng là xã có 82% đồng bào DTTS gốc Tây nguyên sinh sống² (năm 2017, triển khai thực hiện tuyên truyền đã đạt được một số kết quả nhất định);

- *Mô hình 4*: Thực hiện tại xã Đồng Nai Thượng, huyện Cát Tiên là xã có 89% đồng bào DTTS gốc Tây Nguyên sinh sống.

b) Ban Dân tộc chuyển kinh phí cho các trường, các địa phương để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các trường, địa phương tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả.

c) Nội dung cụ thể từng mô hình điểm có kế hoạch riêng.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2018.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực:

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng:

- Tổ chức 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ tuyên truyền viên tham gia thực hiện Đề án “Giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS”, gồm:

+ Lớp thứ nhất: Tổng số 150 người, là thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 498 cấp xã và cán bộ Phòng Dân tộc các địa phương và cơ quan theo dõi lĩnh vực dân tộc của thành phố Bảo Lộc.

+ Lớp thứ hai: Tổng số 200 người, là cán bộ ở xã (Trưởng thôn, Chi hội phụ nữ, Ban MTTQ xã, Chi đoàn thanh niên xã) và người có uy tín trong đồng bào DTTS.

- Nội dung tập huấn, bồi dưỡng gồm 04 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và UBND tỉnh; hướng dẫn thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 498 từ cấp tỉnh đến cấp xã và kế hoạch năm.

+ Chuyên đề 2: Kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình.

+ Chuyên đề 3: Các thông tin, bằng chứng khoa học về những mặt trái, hệ lụy, hậu quả do tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống gây ra.

¹ từ năm 2010 đến năm 2017 đã có 13 trường hợp học sinh từ lớp 09 đến lớp 11 bỏ học để lấy chồng, lấy vợ

² từ năm 2010 đến năm 2017 có tỷ lệ tảo hôn là 17,5 % (51/291 cặp hôn nhân);

+ Chuyên đề 4: Một số kinh nghiệm về kỹ năng tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS.

- Thời gian và địa điểm tập huấn: 02 ngày, dự kiến trong Quý II/2018; địa điểm tại thành phố Bảo Lộc.

- Báo cáo viên:

+ Chuyên đề 1: Thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh chuẩn bị nội dung và giảng bài.

+ Chuyên đề 2: Mời đại diện Sở Tư pháp chuẩn bị nội dung và giảng bài.

+ Chuyên đề 3: Mời đại diện Sở Y tế chuẩn bị nội dung và giảng bài.

+ Chuyên đề 4: Lãnh đạo Ban Dân tộc chuẩn bị nội dung và giảng bài.

b) Tham quan, học tập kinh nghiệm:

- Tổ chức Đoàn đi tham quan, học tập kinh nghiệm triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2015 - 2025” tại một địa phương ở trong tỉnh và ngoài tỉnh (nếu thực sự cần thiết).

- Thành phần, thời gian cụ thể do Ban Dân tộc đề xuất.

6. Hoạt động chỉ đạo, quản lý, kiểm tra đánh giá, sơ kết:

Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn (theo định kỳ hoặc đột xuất) các Trường dân tộc nội trú, UBND các xã đã được chọn làm mô hình điểm triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này bảo đảm kịp thời, có hiệu quả.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Quản lý thực hiện Đề án 498; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các thành viên thực hiện nhiệm vụ được giao và kịp thời xử lý những vấn đề liên quan.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết 03 năm triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2015 - 2020” (dự kiến thực hiện vào quý IV năm 2018 hoặc đầu năm 2019).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Theo Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 và Thông báo của Sở Tài chính tại Văn bản số 33/TB-STC ngày 10/01/2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc:

a) Là cơ quan chủ trì, tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, có hiệu quả.

b) Lập dự toán chi tiết thực hiện Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

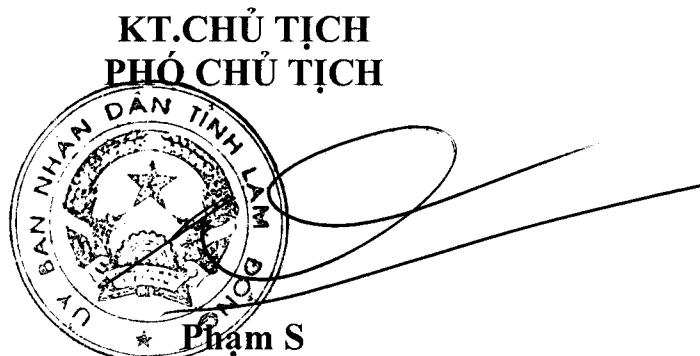
c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp, sơ kết, tổng kết tình hình và kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban Dân tộc và UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính hướng dẫn thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép các chương trình, đề án, dự án có liên quan để thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

4. UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc: Chỉ đạo Phòng Dân tộc huyện, cơ quan theo dõi lĩnh vực công tác dân tộc của thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn liên quan phối hợp với Ban Dân tộc tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, nếu thấy khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung phát sinh; các Sở, ngành, cơ quan, địa phương và đơn vị có liên quan có văn bản, gửi Ban Dân tộc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.nđ



Phạm S



DANH SÁCH

Xã lập đạt pa nô tuyên truyền theo Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2018”

| TT | Đơn vị hành chính | Số hộ | | Số khẩu | | Tỷ lệ % | Ghi chú (Số cặp TH, HNCHT) |
|----|------------------------|---------|---------------|---------|---------------|---------|----------------------------|
| | | Tổng số | Trong đó DTTS | Tổng số | Trong đó DTTS | | |
| | Tp. Đà Lạt | | | | | | |
| 01 | Xã Tà Nung | 1.118 | 520 | 4.393 | 2.177 | 49,56 | 07 |
| | Tp. Bảo Lộc | | | | | | |
| 02 | Xã Lộc Châu | 4.123 | 230 | 17.323 | 1.138 | 6,57 | 10 |
| | Huyện Lạc Dương | | | | | | |
| 03 | Xã Đạ Nhím | 869 | 738 | 4.284 | 3.775 | 88,12 | 06 |
| | Huyện Đơn Dương | | | | | | |
| 04 | Xã Tu Tra | 2.564 | 1.504 | 12.898 | 8.197 | 63,55 | 23 |
| 05 | Xã Ka Đơn | 1.796 | 905 | 8.054 | 4.395 | 54,57 | 44 |
| | Huyện Đức Trọng | | | | | | |
| 06 | Xã N'Thôn Hạ | 1.799 | 1.239 | 7.700 | 6.210 | 80,65 | 44 |
| 07 | Xã Tà Năng | 1.409 | 985 | 5.987 | 4.413 | 73,71 | 08 |
| | Huyện Lâm Hà | | | | | | |
| 08 | Xã Tân Thanh | 2.791 | 1.168 | 12.552 | 5.846 | 46,57 | 39 |
| | Huyện Đam Rông | | | | | | |
| 09 | Xã Liêng S' Rông | 1.315 | 1.065 | 7.218 | 6.239 | 86,44 | 43 |
| | Huyện Di Linh | | | | | | |
| 10 | Xã Sơn Điền | 638 | 606 | 2.800 | 2.711 | 96,82 | 18 |
| 11 | Xã Đinh Lạc | 2.780 | 470 | 11.049 | 3.162 | 28,62 | 20 |
| | Huyện Bảo Lâm | | | | | | |
| 12 | Xã Lộc Nam | 3.285 | 1.159 | 12.872 | 4.753 | 36,93 | 20 |
| | Huyện Đạ Huoai | | | | | | |
| 13 | Xã Đạ P'loa | 912 | 541 | 3.724 | 1.721 | 46,21 | 13 |
| | Huyện Đạ Tẻh | | | | | | |
| 14 | Xã Quốc Oai | 1.017 | 353 | 4.105 | 1.357 | 33,06 | 13 |
| | Huyện Cát Tiên | | | | | | |
| 15 | Xã Đồng Nai Thượng | 408 | 355 | 1.719 | 1.541 | 89,65 | 08 |